

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 19 – 7 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Bà Nguyễn Thị Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Định – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Thị Bé B, sinh năm 1987 tại huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Lưu Kim P; có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Tại Bản án 23/2019/HS-ST ngày 21/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Bản án 70/2019/HS-PT ngày 03/10/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo chấp hành án tại Nhà tạm giữ công an huyện Tam Bình từ ngày 27/6/2022 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Thị Bé B* là bà Lưu Kim P, sinh năm 1955 (mẹ ruột bị cáo Bé B), nơi cư trú: ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Bé B*: Ông Bùi Minh T1 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

Địa chỉ: đường NH, Phường A, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị hại*:

1/ Chị Lê Thị Chúc L, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Chị Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Chị Đặng Thị Thu H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Nguyễn Thị Bé V, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Bé B là người không có nghề nghiệp ổn định, đang trong thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” vì đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào đêm ngày 22 rạng sáng ngày 23/9/2021 Bé B đi bộ một mình trên đường lô 9 thuộc ấp C để tìm nơi trộm cắp. Khi đến nhà của chị Lê Thị Chúc L ngụ ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long thấy nhà chị L đã tắt đèn nên Bé B trèo qua hàng rào lưới B40 rồi đi vòng ra cửa nhà sau. Do cửa nhà sau không khóa nên Bé B mở cửa rồi đi đến bàn gỗ tròn ở khu vực nhà dưới thì phát hiện 01 máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu “*Acer Aspire 3*” màu đen để trên bàn nên lấy trộm. Sau khi lấy trộm tài sản nêu trên, Bé B trèo qua hàng rào ra ngoài sau đó tiếp tục đi về hướng đường lô 8. Khi đến đầu đường lô 8, Bé B giấu máy tính xách tay vừa trộm cắp được vào bụi cỏ ven đường rồi tiếp tục đi về hướng đường lô 7 để tiếp tục tìm nơi trộm cắp tài sản. Khi đến nhà của chị Nguyễn Ngọc T2 ngụ ấp C, xã LP, huyện TB thì Bé B cũng phát hiện nhà chị T2 đã tắt đèn ngủ nên đi vòng ra cửa sau. Bé B nhìn thấy cửa sau làm bằng tre chỉ khép hờ nên dùng tay mở cửa đi vào nhà. Khi đến gần cửa buồng thì Bé B phát hiện có 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 5 để sạc pin trên kệ gỗ gần cửa buồng nên Bé B lấy trộm 02 điện thoại di động nêu

trên cất giấu vào túi áo khoác rồi quay trở ra ngoài. Bé B quay trở lại đường lô 8 lấy máy tính xách tay đã cất giấu trước đó rồi mang tất cả tài sản lấy trộm được về nhà. Sau khi lấy trộm được tài sản, Bùi Thị Bé B mang máy tính xách tay nhãn hiệu “*Acer Aspire 3*” màu đen đến khu vực cầu Cái Sơn thuộc xã LP, huyện TB bán cho người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) với giá 500.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán máy tính xách tay bị cáo Bé B sử dụng mua thức ăn và đã tiêu xài cá nhân hết. Còn 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 và Vsmart Star 5 thì Bé B cất giữ, sau đó đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an.

Qua điều tra, ngoài 02 vụ trộm nói trên Bé B khai nhận còn thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản vào đêm ngày 19 rạng sáng ngày 20/8/2021, tại nhà của chị Đặng Thị Thu H ngụ ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long, tài sản trộm cắp gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 và tiền Việt Nam 1.000.000 đồng. Số tiền có được từ việc trộm cắp thì Bé B đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Còn 02 điện thoại thì Bé B để lại sử dụng. Điện thoại Nokia 150 Bé B cho con nhỏ chơi dẫn đến bị hư hỏng nên đã vứt điện thoại Nokia 150 xuống sông không tìm lại được, còn điện thoại Iphone 4 thì sau khi mời làm việc Bé B đã tự nguyện giao nộp cơ quan Công an.

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số: 49, 50, 51 cùng ngày 29/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận:

- 01 (một) máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu “*Acer Aspire 3*” đã qua sử dụng có giá bình quân thị trường là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3, đã qua sử dụng có giá bình quân thị trường là 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi ngàn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 5, đã qua sử dụng có giá bình quân thị trường là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm ngàn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 4, đã qua sử dụng có giá bình quân thị trường 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng);

- 01 (một) điện thoại Nokia 150, đã qua sử dụng có giá bình quân thị trường: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

Theo kết luận định giá thì tài sản Bùi Thị Bé B lấy trộm có tổng trị giá: 7.030.000 đồng (Bảy triệu không trăm ba mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra nhận thấy bị cáo Bùi Thị Bé B có biểu hiện chậm phát triển trí tuệ nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Bình đã ra quyết định trưng cầu giám định số 61 ngày 06/12/2021 trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa giám định tâm thần đối với bị cáo Bùi Thị Bé B. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 224/KL-VPYTW ngày 28/4/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận:

- Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh chậm phát

triển tâm thần mức độ nhẹ (F70 – ICD.10).

- Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3, đã qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 5, đã qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 4, đã qua sử dụng;
- 01 (một) máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu ASUS, đã qua sử dụng.

Sau khi định giá tài sản nhận thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Bình đã trả lại:

- Chị Nguyễn Ngọc T2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 5, đã qua sử dụng.

- Chị Đặng Thị Thu H 01 điện thoại di động Iphone 4, đã qua sử dụng.

- Bị cáo Bùi Thị Bé B 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu ASUS màu đen, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với chị Nguyễn Ngọc T2 đã nhận lại đủ số tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 không thu hồi được và số tiền Việt Nam 1.000.000 đồng, chị Đặng Thị Thu H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

- Đối với chị Lê Thị Chúc L yêu cầu bị cáo bồi thường máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu “Acer Aspire 3” với số tiền 7.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Bé V là chị bà con của bị cáo Bùi Thị Bé B đã đứng ra bồi thường thay cho bị cáo. Chị Lê Thị Chúc L đã nhận đủ tiền bồi thường nên không có yêu cầu gì thêm. Chị Nguyễn Thị Bé V sau khi bồi thường tiền thay thì không yêu cầu bị cáo Bé B trả lại nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKSTB ngày 16/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Bùi Thị Bé B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Thị Bé B thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Các bị hại gồm chị Lê Thị Chúc L, chị Nguyễn Thị T2, chị Đặng Thị Thu

H vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm nhưng tại biên bản ghi lời khai, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông mua máy tính xách tay của bị cáo, do bị cáo khai không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Bình không có căn cứ làm rõ, xử lý theo quy định.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Thị Bé B về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Bé B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Thị Bé B mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 70/2019/HS-PT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, buộc bị cáo Bé B chấp hành hình phạt chung từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm xong và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết. Chị Nguyễn Thị Bé V sau khi bồi thường tiền thay thì không yêu cầu bị cáo Bé B trả lại nên không đặt ra để xem xét, giải quyết

Ông Bùi Minh T1 bào chữa cho bị cáo Bùi Thị Bé B trình bày quan điểm bảo vệ: Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đối với bị cáo Bùi Thị Bé B là có cơ sở. Tuy nhiên cần xem xét các tình tiết sau: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại; hành vi của bị cáo không có sự sắp xếp mà chỉ nhất thời phạm tội; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn; bị cáo không biết chữ nên cũng có ảnh hưởng đến nhận thức. Bị cáo chậm phát triển trí tuệ, bị bệnh tâm thần mức độ nhẹ; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có hộ nghèo, có nhân thân tham gia cách mạng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo vì do có nhược điểm về tâm thần.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Bùi Thị Bé B là người không có nghề nghiệp ổn định, đang trong thời gian hoãn chấp hành hình phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” vì đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi. Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên vào đêm ngày 22 rạng sáng ngày 23/9/2021 tại ấp C, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long, Bùi Thị Bé B có hành vi lén lút đột nhập vào nhà của chị Lê Thị Chúc L để lấy trộm 01 máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu “*Acer Aspire 3*” màu đen. Sau đó Bé B tiếp tục đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Ngọc T2 để lấy trộm 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 5. Ngoài ra, vào đêm ngày 19 rạng sáng ngày 20/8/2021, Bùi Thị Bé B còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà của chị Đặng Thị Thu H gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 và tiền Việt Nam 1.000.000 đồng. Theo kết luận định giá thì tài sản Bùi Thị Bé B lấy trộm có tổng trị giá: 7.030.000 đồng (Bảy triệu không trăm ba mươi ngàn đồng). Như vậy tổng giá trị tài sản và tiền bị cáo Bé B phải chịu trách nhiệm hình sự là 8.030.000 đồng (Tám triệu không trăm ba mươi ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo Bùi Thị Bé B đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo đã hai lần bị Tòa án đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, trong thời gian được hoãn thi hành án hình sự do nuôi con dưới 36 tháng tuổi lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi hành vi phạm tội của mình, trở thành người có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[2.3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện hai lần phạm tội đều trên mức định lượng của tội trộm cắp tài sản và phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm theo quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; có ông nội tên ông Bùi Văn Danh là Liệt sĩ; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về tổng hợp hình phạt: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 70/2019/HS-PT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo Bé B với mức hình phạt là 06 (Sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nên tổng hợp với hình phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*” trong vụ án này, buộc bị cáo Bé B chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết. Chị Nguyễn Thị Bé V không yêu cầu bị cáo trả lại tiền đã bồi thường thay nên không xem xét giải quyết.

[2.6] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bé B không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm do có nhược điểm về tâm thần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Bé B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thị Bé B 01 (Một) năm tù.

1.3 Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 70/2019/HS-PT ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo Bùi Thị Bé B chấp hành hình phạt chung là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2022

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Chị Nguyễn Thị Bé V không yêu cầu bị cáo trả lại tiền đã bồi thường thay nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm e khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên bị cáo Bé B không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo